TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2019/HSST.
Ngày: 13-6-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Chiến.

Các Hội thẩm nhân nhân: Ông Lò Văn Quốc và bà Trương Thị Thủy

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Trần Thị Mai - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La*** *tham gia phiên toà*: Ông Hoàng Minh Quốc– Kiểm sát viên sơ cấp

Ngày 13 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2019/HSST ngày 30 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2019/QĐXXST-HS ngày 31-5-2019 đối với các bị cáo:

1. **Quàng Văn X**; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1990 tại xã Chiềng Ly, huyện Thuận Châu, Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã Chiềng Ly, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: không; con ông: Quàng Văn C (đã chết) và bà Quàng Thị P, sinh năm: 1954; có vợ là Lò Thị Ph, sinh năm: 1992 và có 03 con, lớn nhất 10 tuổi, nhỏ nhất 6 tuổi; tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giam từ ngày 27/3/2019 cho đến nay, có mặt.

2. **Lò Văn Th**; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1987 tại xã Púng Tra, huyện Thuận Châu, Sơn La; nơi cư trú: bản P, xã Púng Tra, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: không; con ông Lò Văn Nh, sinh năm 1931 và bà Lò Thị U, sinh năm 1934; có vợ là Lường Thị Th, sinh năm: 1986 và có 02 con, lớn 12 tuổi, nhất 10 tuổi; tiền án: không có; tiền sự: có 01 tiền sự (*Ngày 05/3/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 16 (Mười sáu) tháng*); bị tạm giam từ ngày 06/6/2019 cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn Th: ông Đàm Mạnh Hùng, luật sư thuộc đoàn luật sư tỉnh Sơn La, cộng tác viên trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

Bị hại: chị Nguyễn Thị H, nơi cư trú: tiểu khu 13, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 ngày 11/02/2019, Quàng Văn X, sinh năm: 1990, trú tại: Bản C, xã Chiềng Ly, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đi bộ một mình từ hang đá thuộc khu vực bản Thôm, xã Thôm Mòn vào bản Lọng Cại, Thôm Mòn để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi đi đến đỉnh dốc bản Lọng Cại thì Xuấn gặp Lò Văn Th, sinh năm 1987, trú tại: bản Púng Mé, xã Púng Tra, huyện Thuận Châu đang cậy mở yên xe của một chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave alpha màu đỏ đen, mang Biển kiểm soát: 26B2 - 167.21 của chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1983, trú tại: Tiểu khu 13 – TT. Thuận Châu để lấy trộm bình ắc quy (*Lúc này Thoát chưa cậy được ắc quy).* Khi gặp nhau thì X hỏi Th: "*Xe của ai đấy*?", Th trả lời: "*Không biết xe của ai*". Thấy vậy X rủ Th lấy trộm chiếc xe máy trên, Th đồng ý. Hai người thống nhất với nhau sau khi cùng nhau lấy trộm được xe máy thì X sẽ lấy xe còn Th lấy bình ắc quy, đồng thời X bảo Th ra đứng ngoài canh gác, cảnh giới rồi X đi vào dắt xe, Th đồng ý. Khi X dắt xe ra được khoảng 10 m thì Th đẩy xe phía sau cùng X. Khi đẩy xe đi được khoảng 25m thì X bảo Th: "*Cứ để bình ắc quy đấy để anh lấy xe đi bán lấy tiền. Anh cho mày 100.000đ (Một trăm ngàn đồng)*" Th đồng ý. Sau đó X đưa số tiền 100.000đ cho Th và bảo: "*Đừng nói cho ai biết anh với mày trộm xe này nhé*" rồi đạp cần khởi động nổ máy, điều khiển xe đi về nhà ở bản C, xã Chiềng Ly, huyện Thuận Châu cất giấu xe ở gầm sàn rồi đi ngủ. Đến khoảng 08 giờ, ngày 11/2/2019, X tháo Biển kiểm soát 26B2 - 167.21 ra và lắp biển kiểm soát 20F8 - 0630 *(Xuấn nhặt được ở khu vực ngã ba bản Pán, xã Chiềng Ly từ trước)* vào chiếc xe vừa trộm được. Đến khoảng 14 giờ ngày 23/02/2019, X lấy một đăng ký xe máy *(nhặt được từ trước ở khu vực đường Quốc lộ 6A gần UBND xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu)* mang tên chủ sở hữu Vừ Phái Sình, trú tại: Lùng Thàng, Pa Ham, Mường Chà, Điện Biên do Công an huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên cấp và sửa biển số đăng ký từ 27B1 - 043.05 thành 20F8 - 0630, sửa chữa chữ Đ.B thành TH.N, sửa nhãn hiệu xe từ HONGDA thành HONDA, sửa màu sơn xanh đen thành xanh đỏ. Đến khoảng 16 giờ, ngày 25/02/2019 Xuấn đem xe máy đã thay biển số trùng với đăng ký xe đã sửa đến nhà anh Lò Văn Q, Sinh năm: 1987, trú tại : Bản C - Chiềng Ly bán xe cho anh Q với giá 2.200.000đ (*Hai triệu hai trăm ngàn đồng*). Số tiền bán xe được X đã tiêu sài và sử dụng vào mục đích cá nhân hết. Sau khi bị mất xe thì đến ngày 24/3/2019 Nguyễn Thị

H có đơn đề nghị Công an huyện Thuận Châu để điều tra làm rõ, Đến ngày 26/4/2019 Công an huyện Thuận Châu đã triệu tập được Quàng Văn X đến làm việc, quá trình điều tra thì Quàng Văn X đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, mở rộng điều tra đến ngày 07/5/2019 Công an huyện Thuận Châu đã Quyết định khởi tố bị can đối với Lò Văn Th về hành vi đồng phạm với Quàng Văn X về tội Trộm cắp tài sản. Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu Quàng Văn X và Lò Văn Th đều đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của Quàng Văn X thống nhất với lời khai của Lò Văn Th và phù hợp với vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. *(BL 87 đến 139 HS)*

Quá trình điều tra đến ngày 26/3/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành tạm giữ của Lò Văn Q Một xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE ALPHA màu sơn đỏ đen, có số khung: 090X7Y160024; số máy: HC09E5260090, lắp Biển kiểm soát 20F8 – 0630 , xe đã qua sử dụng- Một đăng ký xe mô tô số: 005038 mang tên Vừ Phái Sình, địa chỉ: Lùng Thàng, Pa Ham, Mường Chà, Điện Biên do Công an huyện Mường Chà, Điện Biên cấp ngày 31/01/2013 đã bị sửa, tẩy xóa một nội dung. Tạm giữ của Quàng Văn X một Biển kiểm soát 26B2 - 16721. *(BL 04- 05 HS).*

Ngày 24/3/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu đã ra Yêu cầu định giá tài sản số: 1373 ngày 24/3/2019 đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu định giá một chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave alpha màu đỏ đen, mang Biển kiểm soát: 26B2 - 167.21 mà Quàng Văn X và Lò Văn Th đã trộm cắp của Nguyễn Thị H. Tại Kết luận định giá tài sản số: 80 /KL – HDĐG ngày 25/3/2019 của Hội đồng định giá tải sản huyện Thuận Châu kết luận: Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, mang Biển kiểm soát: 26B2 - 167.21 mà Quàng Văn X và Lò Văn Th đã trộm cắp của Nguyễn Thị H có giá trị là : 4.800.000đ (*Bốn triệu tám trăm nghìn đồng chẵn*). *(BL 06- 08 HS).*

Tại phiên tòa, lời khai, lời trình bày ý kiến của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án như: biên bản hỏi cung bị can; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; kết luận về việc định giá tài sản; biên bản về việc định giá tài sản; biên bản xác định lại hiện trường; sơ đồ hiện trường...

Bản cáo trạng số 71/CT- VKS ngày 29-5-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố các bị cáo Quàng Văn X, Lò Văn Th về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS 2015

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với Quàng Văn X, Lò Văn Th về tội Trộm cắp tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn X, Lò Văn Th phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i,s,t khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Quàng Văn X từ 08 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/3/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn Th từ 07 tháng đến 10 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/6/2019.

Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự cho các bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả cho bị hại 01 *(một)* chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE ALPHA màu sơn đỏ đen, có số khung: 090X7Y160024; số máy: HC09E5260090 và một biển kiểm soát 26B2 – 16721

- Tịch thu tiêu hủy: Một đăng ký xe mô tô số: 005038 mang tên Vừ Phái Sình, địa chỉ: Lùng Thàng, Pa Ham, Mường Chà, Điện Biên; một biển kiểm soát 20F8 – 0630;

- Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Quàng Văn X;

- Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) của bị cáo Lò Văn Th.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa người bị hại có ý kiến: Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử các bị cáo về tội Trộm cắp tài sản; không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì thêm; đề nghị Tòa án xét xử phạt tù các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn Th: Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo Thoát về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm có cơ hội trở về với cộng đồng, xã hội, trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

Lời nói sau cùng của các bị cáo Quàng Văn X, Lò Văn Th: Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử các bị cáo về tội Trộm cắp tài sản. Nay các bị cáo đã thực sự nhận ra lỗi lầm, rất ân hận, ăn năn hối cải về hành vi

phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo thấy: Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức, điều khiển được hành vi của mình, biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền để ăn chơi, tiêu xài cá nhân, mua ma túy sử dụng nên vào khoảng 01 giờ 30 ngày 11/02/2019, các bị cáo đã lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của chị Nguyễn Thị H trong việc quản lý tài sản, để trộm cắp xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE ALPHA màu sơn đỏ đen, có số khung: 090X7Y160024; số máy: HC09E5260090, qua định giá có giá trị là: 4.800.000đ (*bốn triệu tám trăm nghìn đồng chẵn*). Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Quàng Văn X, Lò Văn Th đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Như quan điểm truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, là đúng người đúng tội.

Điều 173 - BLHS quy định về tội: Trộm cắp tài sản.

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 2.000.000 đ nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng" .

[3] Xét vị trí vai trò của các đồng phạm thấy: Bị cáo Quàng Văn X là người khởi xướng việc Trộm cắp tài sản; là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Lò Văn Th ban đầu là chỉ có mục đích trộm bình ắc quy xe nhưng sau đó đã cảnh giới cho Xuấn trộm cắp tài sản và đẩy xe đi cùng Xuấn nên bị cáo Thoát có vai trò

yếu hơn bị cáo Xuấn. Do đó cần áp dụng Điều 17; Điều 58 BLHS đối với các bị cáo để cá thể hóa hình phạt.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương và gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây nhằm giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Quàng Văn X sau khi bị bắt đã khai ra Lò Văn Th, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Lò Văn Th có bố đẻ được tặng huân chương kháng chiến hạng ba; mẹ đẻ được UBND tỉnh Sơn La tặng bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Do đó cần xem xét áp dụng cho các bị cáo khi lượng hình.

[6] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

[7] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng; nhưng có nhân thân xấu vì là đối tượng nghiện ma túy nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQHĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[8] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS. Xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, gia đình các bị cáo thuộc hộ nghèo không có tài sản có giá trị, không có khả năng thi hành án nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm; anh Quân không yêu cầu bị cáo Quàng Văn X bồi thường tiền mua xe nên vấn đề bồi thường thiệt hại không đặt ra.

[10] Về vật chứng:

Đối với 01 *(một)* chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE ALPHA màu sơn đỏ đen, có số khung: 090X7Y160024; số máy: HC09E5260090 và một biển kiểm

soát 26B2 – 16721 cơ quan điều tra đã trả cho bị hại là đúng quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 cần chấp nhận

Đối với một đăng ký xe mô tô số: 005038 mang tên Vừ Phái Sình, địa chỉ: Lùng Thàng, Pa Ham, Mường Chà, Điện Biên (bị tẩy xóa, sửa chữa); một biển kiểm soát 20F8 – 0630 là vật không có giá trị sử dụng cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng), Xuấn đã tiêu sài cá nhân hết là tiền bị cáo bán xe trộm cắp mà có; số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), Thoát đã tiêu sài cá nhân hết là tiền bị cáo bán bình ắc quy trộm cắp mà có, cần truy thu nộp ngân sách nhà nước.

[11] Đối với Lò Văn Quân là người đã mua xe do Quàng Văn X trộm cắp được mà có. Quá trình điều tra xác định được khi mua xe thì Quân không biết đây là tài sản so Xuấn phạm tội mà có nên việc Công an huyện Thuận Châu không truy cứu trách nhiệm hình sự với Lò Văn Quân về hành vi Chứa chấp, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, quy định tại Điều 323 BLHS là có căn cứ, cần chấp nhận.

[12] Gia đình các bị cáo thuộc hộ nghèo cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn X, Lò Văn Th phạm tội: Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i,s,t khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Quàng Văn X 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/3/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn Th 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/6/2019.

Các bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự cho các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả cho bị hại 01 *(một)* chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE ALPHA màu sơn đỏ đen, có số khung: 090X7Y160024; số máy: HC09E5260090 và một biển kiểm soát 26B2 – 16721;

- Tịch thu tiêu hủy: Một đăng ký xe mô tô số: 005038 mang tên Vừ Phái Sình, địa chỉ: Lùng Thàng, Pa Ham, Mường Chà, Điện Biên cấp ngày 31/01/2013 đã bị tẩy xóa một nội dung; một biển kiểm soát 20F8 – 0630 cũ, đã qua sử dụng;

- Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Quàng Văn X;

- Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) của bị cáo Lò Văn Th.

4. Án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Quàng Văn X, Lò Văn Th.

5. Quyền kháng cáo

Áp dụng Điều 331, 333 BLTTHS năm 2015 báo cho các bị cáo Quàng Văn X, Lò Văn Th; bị hại Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**